

Bản án số: 41/2024/HS-ST
Ngày 09 – 5 – 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM BÌNH, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Hoàng Tiến
- Ông Huỳnh Văn Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Kim Huyền – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Lộc – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2024/TLST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2024/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Thế N, sinh năm 1992 tại tỉnh Vĩnh Long; nơi thường trú: E Khu C, thị trấn T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long; nơi ở hiện tại: Khu F, thị trấn T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn P và bà Đặng Thị V.

Tiền sự: Không.

Tiền án: 01 tiền án. Tại bản án số 34/2017/HS-ST ngày 27/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long xử phạt Nguyễn Thế N 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, chấp hành xong án phạt tù ngày 05/8/2022 (chưa xóa án tích).

Bị cáo bị bắt, tạm giữ tạm giam từ ngày 18/11/2023 đến nay và có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thế N: Ông Nguyễn Quang D, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh V; địa chỉ: Số A đường N, Phường H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Trần Thanh D1, sinh năm 1978; nơi cư trú: ấp A, xã L, huyện L, tỉnh Vĩnh Long (có mặt).

- *Người chứng kiến:* Anh Nguyễn Huy H, sinh năm 2001; nơi cư trú: ấp Đ, xã N, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 20 phút ngày 18/11/2023, trên đường T, đoạn thuộc ấp Đ, xã N, huyện T, tỉnh Vĩnh Long, Công an huyện T kết hợp với Công an xã N phát hiện đối tượng Nguyễn Thế N điều khiển xe mô tô biển số 53R9 - 3295 từ hướng huyện T về huyện T có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành dừng phương tiện để kiểm tra. Qua kiểm tra, lực lượng Công an phát hiện trong túi quần jean phía trước bên trái của N đang mặc có một hộp nhựa màu đỏ có dòng chữ Big Babol, bên trong hộp có chứa chất rắn màu trắng nghi là chất ma túy nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Tang vật thu giữ gồm:

- 02 (hai) gói giấy bạc màu trắng, bên trong có chứa chất rắn màu trắng nghi là chất ma túy được niêm phong trong phong bì đánh số (1).

- 01 (một) gói giấy bạc màu vàng, bên trong có một lõi lam màu trắng.

- 02 (hai) ống kim tiêm loại nhỏ, đã qua sử dụng.

- 01 (một) xe mô tô mang biển số 53R9 – 3295.

Ngày 18/11/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra Quyết định trưng cầu giám định đối với mẫu chất rắn màu trắng thu giữ của Nguyễn Thế N.

Căn cứ Kết luận giám định số: 814/KL-KTHS ngày 20/11/2023 của Phòng K Công an tỉnh V kết luận: Mẫu chất rắn màu trắng trong 02 (hai) gói giấy bạc được niêm phong trong phong bì niêm phong đánh số (1) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3370 gam, loại: Heroine.

Nguyễn Thế N khai nhận: Vào khoảng 09 giờ ngày 18/11/2023, N điều khiển xe mô tô mang biển số 53R9 – 3295 từ nhà thuộc khu F, thị trấn T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long đi đến Trung tâm điều trị cai nghiện tại thành phố V, tỉnh Vĩnh Long để uống thuốc Methadone. Sau khi uống thuốc điều trị xong, N điều khiển xe đến khu vực Cầu L thuộc thành phố V gặp một người phụ nữ khoảng 35 tuổi (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) mua 02 (hai) gói ma túy, loại heroine, với giá tiền là 300.000 đồng để sử dụng. Sau khi mua được ma túy, N để vào trong hộp nhựa màu đỏ có dòng chữ Big Babol và cất giữ trong túi quần jean bên trái N đang mặc rồi điều khiển xe về nhà khi đến ấp Đ, xã N, huyện T, tỉnh Vĩnh Long thì bị bắt quả tang.

Lời khai của Nguyễn Thế N phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác thể

hiện trong hồ sơ vụ án. Ngày 20/11/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Thế N về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy được quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Đối với xe mô tô mang biển số 53R9 – 3295 do Nguyễn Thế N sử dụng. N khai mua xe trên từ một người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ) tại thị trấn T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long vào năm 2023 với số tiền 1.500.000 đồng, không làm giấy tờ mua bán. Qua tra cứu xe mô tô này mang biển số 64B1-199.05, có số khung: HPND51101398, số máy: FMHR10001398 do ông Trần Thanh D1, sinh năm 1978, ngụ ấp A, xã L, huyện L, tỉnh Vĩnh Long đứng tên giấy đăng ký xe. Vào ngày 14/11/2023, xe mô tô trên đã bị mất trộm. Ông D1 có trình báo sự việc đến Công an xã L, huyện L. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã tiến hành thông báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L để phối hợp xử lý.

Đối với hành vi của đối tượng (không biết rõ họ tên, tuổi và địa chỉ) đã bán chất ma túy cho bị cáo Nguyễn Thế N có dấu hiệu của tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T không xác định được đối tượng nên không đủ cơ sở để xử lý.

Xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã thu giữ những vật chứng như trên và chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình để tiếp tục quản lý.

Tại Cáo trạng số: 27/CT-VKSTB ngày 22/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Thế N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Thế N thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình truy tố bị cáo là đúng hành vi, không oan.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thế N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Sau khi phân tích nguyên nhân, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng cho bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thế N mức án từ 02 (Hai) năm đến 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy vật chứng: 01 (một) phong bì niêm phong số 814/1, ngày 20/11/2023, bên trong phong bì có chứa mẫu tinh thể rắn màu trắng còn lại sau giám định, khối lượng là 0,2603 gam và vỏ bao gói; 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong có một lõi lam màu trắng, đã qua sử dụng; 02 ống tiêm tiêm loại nhỏ, đã qua sử dụng; 01 biển số xe mô tô mang biển số 53R9 – 3295.

Tiếp tục giao Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T 01 xe mô tô có số khung: HPND51101398, số máy: FMHR10001398 đã qua sử dụng để phối hợp với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L xử lý theo quy định của pháp luật.

- Ông Nguyễn Quang D bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thế N trình bày quan điểm bảo vệ: Thống nhất tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát truy tố và luận tội đối với hành vi của bị cáo N. Tuy nhiên cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được hưởng các tình tiết như bị cáo thuộc hộ cận nghèo, xuất thân trong gia đình khó khăn, khi chấp hành án xong về chưa có việc làm ổn định, bị cáo đi uống thuốc cai nghiện nhưng vì phát sinh con nghiện nên mới mua ma túy về sử dụng trên đường về nhà thì bị bắt quả tang. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức án 02 năm tù cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo thành người tốt, cũng thể hiện chính sách nhân đạo của Nhà nước ta. Miễn án phí sơ thẩm cho bị cáo N do bị cáo thuộc hộ cận nghèo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản hỏi cung bị can, biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa thể hiện: Vào khoảng 12 giờ 20 phút ngày 18/11/2023, trên đường T, đoạn thuộc ấp Đ, xã N, huyện T, tỉnh Vĩnh Long, Công an huyện T kết hợp với

Công an xã Ngải Tứ bắt quả tang bị cáo Nguyễn Thế N đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng 0,3370 gam, loại: Heroine để sử dụng.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Thế N đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như truy tố của Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật và có căn cứ.

[2.2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo biết rõ việc tàng trữ chất ma túy là trái pháp luật, thấy được tác hại của việc tàng trữ, sử dụng chất ma túy nhưng bị cáo cố tình thực hiện, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần xử lý bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời giúp bị cáo cai nghiện, trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội và ngăn chặn những trường hợp tương tự có thể xảy ra.

[2.3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

[2.3.1] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội khi chưa được xóa án tích là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[2.3.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[2.4] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy vật chứng không có giá trị, vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ: 01 (một) phong bì niêm phong số 814/1, ngày 20/11/2023, bên trong phong bì có chứa mẫu tinh thể rắn màu trắng còn lại sau giám định, khối lượng là 0,2603 gam và vỏ bao gói; 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong có một lưỡi lam màu trắng, đã qua sử dụng; 02 ống kiềng tiêm loại nhỏ, đã qua sử dụng; 01 biển số xe mô tô mang biển số 53R9 – 3295.

Tiếp tục giao Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T 01 xe mô tô có số khung: HPND51101398, số máy: FMHR10001398 đã qua sử dụng để phối hợp với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L xử lý theo quy định của pháp luật.

[2.6] Xét lời bào chữa của Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo là có căn cứ chấp nhận một phần.

[3] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Thế N thuộc đối tượng cận nghèo được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự;

1.1 Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1.2 Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế N 02 (Hai) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 18/11/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong số 814/1, ngày 20/11/2023, bên trong phong bì có chứa mẫu tinh thể rắn màu trắng còn lại sau giám định, khối lượng là 0,2603 gam và vỏ bao gói; 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong có một lõi lam màu trắng, đã qua sử dụng; 02 ống kiem tiêm loại nhỏ, đã qua sử dụng; 01 biển số xe mô tô mang biển số 53R9 – 3295.

Tiếp tục giao Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T 01 xe mô tô có số khung: HPND51101398, số máy: FMHR10001398 đã qua sử dụng để phối hợp với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L xử lý theo quy định của pháp luật.

Hiện vật chứng đang quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình theo biên bản giao nhận vật chứng vụ án ngày 28/02/2024.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Thế N.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng hồ sơ – Công an tỉnh Vĩnh Long
- VKSND huyện Tam Bình;
- Chi cục THADS huyện Tam Bình;
- CQĐT Công an huyện Tam Bình;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Tam Bình;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- UBND thị trấn Trà Ôn, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Thanh Thảo

